| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN THỚI LAI**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 86/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 31 – 7 – 2023.
V/v: "*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*".

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa*: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Ông Phan Tấn Lạc

***- Thư ký Phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 82/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2023 về tranh chấp "*Xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 362/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

**1. Nguyên đơn:** Bà **Nguyễn Thúy D**, sinh năm 1993 (Có mặt)

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

**2. Bị đơn:** Ông **Phạm Thành N**, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

**3. Người có quyền lợi cần được bảo vệ: Phạm Thái K,** nam, sinh ngày 09/4/2016; **Phạm Ngọc Phương U,** nữ, sinh ngày 13/6/2019 (Vắng mặt)

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết, bà Nguyễn Thúy D trình bày:*

Bà và ông Phạm Thành N quen biết, tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 08/7/2014 tại Ủy ban nhân dân phường A, quận N, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 khi bà sinh con thứ hai thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan D sống, thường

xuyên cự cải, vợ chồng ly thân từ năm 2022 đến nay. Hiện tại không còn tình cảm, không thể đoàn tụ được, bà yêu cầu ly hôn với ông Phạm Thành N.

Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Phạm Thái K, nam, sinh ngày 09/4/2016; Phạm Ngọc Phương U, nữ, sinh ngày 13/6/2019. Bà D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng các con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

*Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng bị đơn ông Phạm Thành N vắng mặt.*

*Tại bản tự khai ngày 21/7/2023, Phạm Thái K trình bày:* Có nguyện vọng được sống với bà Nguyễn Thúy D, không yêu cầu ông Phạm Thành N cấp dưỡng.

*Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn và người có quyền lợi cần được bảo vệ vắng mặt.*

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà Nguyễn Thúy D có đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Phạm Thành N nên quan hệ pháp luật tranh chấp "*xin ly hôn, nuôi dưỡng con chung"* thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 1 Điều 28; D a khoản 1 Điều 35; D a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại D b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy D và ông Phạm Thành N tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Nguyễn Thúy D thời gian đầu vợ chồng ông bà chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 khi bà sinh con thứ hai thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan D sống, thường xuyên cự cải, dần dần tình cảm vợ chồng không còn, ông bà đã sống ly thân từ năm 2022 đến nay.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Phạm Thành N tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nhận, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng

ông N vắng mặt. Như vậy ông Phạm Thành N không có thiện chí trong việc đoàn tụ.

Xét thấy hôn nhân giữa bà Nguyễn Thúy D và ông Phạm Thành N đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thúy D.

[3.2] Về con chung: Ông bà. có 02 con chung tên Phạm Thái K, nam, sinh ngày 09/4/2016; Phạm Ngọc Phương U, nữ, sinh ngày 13/6/2019. Bà Nguyễn Thúy D có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Phạm Thái K, Phạm Ngọc Phương U đến khi trưởng thành. Hiện tại cháu Phạm Thái K, Phạm Ngọc Phương U do bà Nguyễn Thúy D trực tiếp nuôi dưỡng. Tại bản tự khai đề ngày 21/7/2023, Phạm Thái K có nguyện vọng được sống với bà D. Để đảm bảo ổn định cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu Phạm Thái K, Phạm Ngọc Phương U, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục giao Phạm Thái K, Phạm Ngọc Phương U cho bà Nguyễn Thúy D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, ông Phạm Thành N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.3] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thúy D không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[3.4] Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thúy D phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại D a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

*Áp dụng*: Khoản 1 Điều 28; D a khoản 1 Điều 35; D a khoản 1 Điều 39; D b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

D a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

*Tuyên xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thúy D.

2. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thúy D ly hôn ông Phạm Thành N.

3. Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Phạm Thái K, nam, sinh ngày 09/4/2016; Phạm Ngọc Phương U, nữ, sinh ngày 13/6/2019. Giao Phạm Thái K, Phạm Ngọc Phương U cho bà Nguyễn Thúy D tiếp tục nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ông Phạm Thành N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Phạm Thành N, không ai được ngăn cản ông N thực hiện quyền này.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thúy D, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

5. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thúy D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thúy D đã nộp theo biên lai thu số 0005127 ngày 19/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà D không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn K cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn K cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKS.ND.H. Thới Lai;
- THADS.H. Thới Lai;
- UBND. P. A, Q. N;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**Phan Nguyễn Minh Trí**